ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 825 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII, Kỳ họp thứ 7 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 119/TTr-SNV ngày 28/02/2026 về việc đề nghị giao chỉ tiêu vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu *(có phụ lục chi tiết kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm:

a) Cung cấp, thiết lập cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin, liên thông đồng bộ dữ liệu người lao động làm việc ở nước ngoài giữa các ngành nội vụ, công an, ngoại giao với các địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp có liên quan. Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức tuyên truyền, tư vấn, tuyển chọn và giới thiệu người lao động trên địa bàn tỉnh có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho các doanh nghiệp được Bộ Nội vụ cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động, ưu tiên quân nhân xuất ngũ, người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người

lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định của pháp luật đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu chịu trách nhiệm:

a) Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài để tổ chức tư vấn, tuyển chọn và đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo đúng quy định và hoàn thành chỉ tiêu được giao.

b) Thường xuyên cập nhật danh sách người lao động có nhu cầu tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để thực hiện tuyên truyền, tư vấn, định hướng nghề nghiệp và thực hiện theo dõi tình trạng việc làm của người lao động địa phương đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Rà soát, thống kê, cập nhật danh sách người lao động khi về nước để tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực này khi hết thời hạn làm việc ở nước ngoài trở về tham gia thị trường lao động trong nước.

d) Tuyên truyền về chính sách hỗ trợ người lao động của địa phương tại các Chương trình MTQG: Giảm nghèo bền vững, Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

đ) Tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* kết quả thực hiện chỉ tiêu vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu và Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh,
- Báo và PT, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- VPUB: PCVP(KGVX);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX$_{LMC}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Y Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU	Chỉ tiêu giao vận động năm 2026 *(người)*
	TỔNG CỘNG	**1.300**
I	**Các xã phía đông**	**1.045**
1	Xã Tịnh Khê	40
2	Xã An Phú	40
3	Phường Cẩm Thành	35
4	Phường Nghĩa Lộ	40
5	Phường Trương Quang Trọng	40
6	Phường Trà Câu	15
7	Phường Đức Phổ	15
8	Phường Sa Huỳnh	15
9	Xã Nguyễn Nghiêm	15
10	Xã Khánh Cường	15
11	Xã Bình Minh	40
12	Xã Bình Chương	40
13	Xã Bình Sơn	40
14	Xã Vạn Tường	35
15	Xã Đông Sơn	40
16	Xã Trường Giang	15
17	Xã Ba Gia	20
18	Xã Thọ Phong	15
19	Xã Sơn Tịnh	20
20	Xã Nghĩa Hành	15
21	Xã Đình Cương	15
22	Xã Thiện Tín	10
23	Xã Phước Giang	10
24	Xã Vệ Giang	20
25	Xã Nghĩa Giang	15
26	Xã Trà Giang	20
27	Xã Tư Nghĩa	20
28	Xã Long Phụng	15

29	Xã Mỏ Cày	20
30	Xã Mộ Đức	20
31	Xã Lân Phong	20
32	Xã Ba Vì	10
33	Xã Ba Tô	10
34	Xã Ba Dinh	10
35	Xã Ba Động	10
36	Xã Ba Tơ	05
37	Xã Ba Vinh	05
38	Xã Đặng Thùy Trâm	05
39	Xã Ba Xa	05
40	Xã Sơn Hạ	20
41	Xã Sơn Linh	15
42	Xã Sơn Hà	20
43	Xã Sơn Thủy	20
44	Xã Sơn Kỳ	15
45	Xã Sơn Tây Thượng	10
46	Xã Sơn Tây Hạ	10
47	Xã Sơn Tây	10
48	Xã Minh Long	10
49	Xã Sơn Mai	10
50	Xã Trà Bồng	15
51	Xã Đông Trà Bồng	15
52	Xã Tây Trà	15
53	Xã Thanh Bồng	15
54	Xã Cà Đam	15
55	Xã Tây Trà Bồng	15
56	Đặc khu Lý Sơn	20
II	**Các xã phía Tây**	255
57	Phường Kon Tum	10
58	Phường Đăk Cấm	10
59	Phường Đăk BLa	10
60	Xã Ngọk Bay	10
61	Xã Ia Chim	10
62	Xã Đăk Rơ Wa	10
63	Xã Đăk Pxi	10
64	Xã Đăk Mar	10
65	Xã Đăk Ui	10
66	Xã Ngọk Réo	10
67	Xã Đăk Hà	10

68	Xã Ngọk Tụ	05
69	Xã Đăk Tô	05
70	Xã Kon Đào	05
71	Xã Đăk Sao	05
72	Xã Đăk Tờ Kan	05
73	Xã Tu Mơ Rông	05
74	Xã Măng Ri	05
75	Xã Bờ Y	05
76	Xã Sa Loong	05
77	Xã Dục Nông	05
78	Xã Xốp	05
79	Xã Ngọc Linh	05
80	Xã Đăk PLô	05
81	Xã Đăk Pék	05
82	Xã Đăk Long	05
83	Xã Đăk Môn	05
84	Xã Sa Thầy	05
85	Xã Sa Bình	05
86	Xã Ya Ly	05
87	Xã Rờ Kơi	05
88	Xã Mô Rai	05
89	Xã Ia Tơi	05
90	Xã Ia Đal	05
91	Xã Đăk Kôi	05
92	Xã Kon Braih	05
93	Xã Đăk Rve	05
94	Xã Măng Đen	05
95	Xã Măng Bút	05
96	Xã Kon Plông	05